TÒA ÁN NHÂN DÂN **KV 2 - LĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2025/QĐST-DS	*LĐ, ngày 26 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KV 2 - LĐ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Lê Thị Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Văn Chí

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 471 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà HTNH, sinh năm 1983; địa chỉ: 41 tổ 1, thôn ĐA, xã HT, tỉnh LĐ.

Bà HTNH uỷ quyền cho ông TQH, sinh năm 1986; địa chỉ: 60 LTR, phường Ea Kao, tỉnh ĐL(theo văn bản uỷ quyền ngày 09/6/2025).

- Bị đơn: ông NVM, sinh năm 1990; địa chỉ: 46 tổ 1, thôn ĐA, xã HT, tỉnh LĐ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà LTHD, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ 26 P, phường XH -ĐL, tỉnh LĐ.

Ông NVM, bà LTHD uỷ quyền cho bà ĐTPA, sinh năm 2002; địa chỉ: 17 TC, xã ĐT, tỉnh LĐ tham gia tố tụng (theo văn bản uỷ quyền ngày 09/6/2025).

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông NVM, bà LTHD: Luật sư LTQM – Văn phòng Luật sư ĐT, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh LĐ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông NVM, bà LTHD có trách nhiệm trả cho bà HTNH số tiền nợ gốc là 1.100.000.000đồng (một tỷ một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

-Về án phí: ông NVM, bà LTHD chịu 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà HTNH số tiền 28.224.500đồng (hai mươi tám triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000747 ngày 14/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh LĐ (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2 – LĐ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LĐ
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND Khu vực 2 – LĐ;
- Thi hành án dân sự tỉnh LĐ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Vũ